| Đại học Y Dược Tp. HCM |
|------------------------|
| Khoa Y – Bô môn Nôi    |

| Họ tên SV:                | Tớ | Š:. | <br> | L | ớμ | ). | ٠. | <br> |  |
|---------------------------|----|-----|------|---|----|----|----|------|--|
| Fên giảng viên phụ trách: |    |     | <br> |   |    |    |    | <br> |  |

## Bảng kiểm tra phân tích khí máu động mạch

(Dành cho sinh viên)

| Bước  | Yêu cầu  | Đúng | Sai | Điểm |
|-------|--|------|-----|------|
| 1     | Phân tích Pa0 <sub>2</sub>   |      |     | 1    |
| 2     | Phân tích chỉ số oxy hóa máu (Pa0 <sub>2</sub> /Fi0 <sub>2</sub> )                                     |      |     | 0.5  |
| 3     | Phân tích chỉ số P(A-a)0 <sub>2</sub>  |      |     | 0.5  |
| 4     | Phân tích tiêu chuẩn chẩn đoán suy hô hấp cấp.   |      |     | 2    |
| 5     | Phân tích giá trị pH   |      |     | 0.5  |
| 6     | Nhận định rối loạn tiên phát là gì?  |      |     | 1.5  |
| 7     | Nếu rối loạn tiên phát do hô hấp, cho biết đây là cấp tính hay mạn tính, hay trường hợp đặc biệt khác. |      |     | 2    |
| 7bis  | Nếu rối loạn tiên phát do chuyển hóa, cho biết hô hấp có bù đủ hay không.                              |      |     | 1    |
| 7bis1 | Trường hợp toan chuyển hóa, tính anion gap.  |      |     | 0.5  |
| 7bis2 | Nếu anion gap tăng, tính tiếp $\Delta AG/\Delta HC03$ và đưa ra kết luận.                              |      |     | 0.5đ |
| 8     | Kết luận về khí máu động mạch.   |      |     | 1đ   |
| 9     | Phối hợp thêm với lâm sàng và các cận lâm sàng khác để đưa ra chẩn đoán nguyên nhân.                   |      |     | 1đ   |
|       | Tổng điểm  |      |     |      |